TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **90**/2018/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 29 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 165/2018/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

Ông **Nguyễn Đình C** – sinh năm 1981

Bà **Nguyễn Thị Mỹ N** – sinh năm 1982

Cùng trú tại: phường M, quận L, TP Đ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông **Nguyễn Đình C** – sinh năm 1981

Bà **Nguyễn Thị Mỹ N** – sinh năm 1982

Cùng trú tại: Tổ 96, phường M, quận L, TP Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị Mỹ N thuận tình ly hôn.

+ Về con quan hệ con chung: Ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị Mỹ N xác định có 02 con chung là Nguyễn Văn T – sinh ngày 26/10/2002 và Nguyễn Phước H – sinh ngày 28/3/2013.

Ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị Mỹ N đã thỏa thuận giao 02 con chung Nguyễn Văn T – sinh ngày 26/10/2002 và Nguyễn Phước H – sinh ngày 28/3/2013

cho bà Nguyễn Thị Mỹ N trực tiếp nuôi dưỡng và ông Nguyễn Đình C cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000đồng (ba triệu đồng)/1 tháng/ 02 con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2018.

- Về tài sản chung: Không có
- Về nợ chung: không có

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị Mỹ N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị Mỹ N đã nộp theo biên lai thu số 00002859 ngày 07 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Lệ phí cấp dưỡng ông Nguyễn Đình C chịu là 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Xuân Hà;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Văn Trình

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 22 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu ông Lê Cao Sơn - Sinh năm: 1961. Địa chỉ: Số 33 Nam Trân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Gia Hậu, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 49 Núi Thành, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu ông Lê Cao Sơn - Sinh năm: 1961. Địa chỉ: Số 33 Nam Trân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Gia Hậu, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 49 Núi Thành, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Lê Thị Phương Anh, sinh ngày 22/08/2008 cho ông Sơn trực tiếp nuôi dưỡng, bà Phan Thị Gia Hậu không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Sơn, bà Hậu xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Sơn, bà Hậu xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Sơn, bà Hậu đã nộp theo biên lai thu số 0006769 ngày 06 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Thanh Khê Đông;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2017/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 26 tháng 4 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 72 / 2017 /TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

+ Nguyễn Thành Vinh, sinh năm 1987.

+ Đặng Thị Hàn Hải, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Tổ 24, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

+ Nguyễn Thành Vinh, sinh năm 1987.

+ Đặng Thị Hàn Hải, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Tổ 24, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành Vinh và bà Đặng Thị Hàn Hải đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Vinh và bà Hải xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà có 01con chung tên là: Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh ngày 29/03/2010. Khi ly hôn, thống nhất giao con chung Nguyễn Tuấn Kiệt cho bà Hải nuôi dưỡng, ông Vinh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Ông Vinh và bà Hải xác định không có.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Vinh và bà Hải tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Vinh, bà Hải đã nộp theo biên lai thu số 0006855 ngày 13 tháng 03 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Hiệp Bắc;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 28 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2017/TLST-HNGĐ ngày14 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu ông Hồ Quang Linh - Sinh năm: 1988. Địa chỉ: Tổ 53, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phạm Thị Hiếu Huyền, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 86 đường Lê Lợi, trị trấn Quảng Phú, huyện CưMgar, tỉnh ĐắkLắk.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Quang Linh và bà Phạm Thị Hiếu Huyền đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Hồ Quang Linh và bà Phạm Thị Hiếu Huyền thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Hồ Yến My, sinh ngày 29/4/2012 cho bà Huyền trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hồ Quang Linh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Linh, bà Huyền xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Linh, bà Huyền xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Hồ Quang Linh và bà Phạm Thị Hiếu Huyền tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Linh, bà Huyền đã nộp theo biên lai thu số 0006789 ngày 14 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2017/QĐST-HNGĐ *Liên Chiểu, ngày 28 tháng 02 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Ngô Viết Phú và bà Nguyễn Thị Bích Dung.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: Ông **Ngô Viết Phú**, sinh năm 1972.

*Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích Dung**, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Tổ 199, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Viết Phú và bà Nguyễn Thị Bích Dung đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Ngô Viết Phú và bà Nguyễn Thị Bích Dung thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Hồ Yến My, sinh ngày 29/4/2012 cho bà Huyền trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hồ Quang Linh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Linh, bà Huyền xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Linh, bà Huyền xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Hồ Quang Linh và bà Phạm Thị Hiếu Huyền tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Linh, bà Huyền đã nộp theo biên lai thu số 0006789 ngày 14 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Minh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 22 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu ông Lê Cao Sơn - Sinh năm: 1961. Địa chỉ: Số 33 Nam Trân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Gia Hậu, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 49 Núi Thành, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu ông Lê Cao Sơn - Sinh năm: 1961. Địa chỉ: Số 33 Nam Trân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Gia Hậu, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 49 Núi Thành, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Lê Thị Phương Anh, sinh ngày 22/08/2008 cho ông Sơn trực tiếp nuôi dưỡng, bà Phan Thị Gia Hậu không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Sơn, bà Hậu xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Sơn, bà Hậu xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Sơn, bà Hậu đã nộp theo biên lai thu số 0006769 ngày 06 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Thanh Khê Đông;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 13 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu ông Lê Tiến Hùng - Sinh năm: 1977 và bà Hoàng Thị Vân, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ: Số 79 đường Nguyễn Huy Tự, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu ông Lê Tiến Hùng - Sinh năm: 1977 và bà Hoàng Thị Vân, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ: Số 79 đường Nguyễn Huy Tự, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Tiến Hùng và bà Hoàng Thị Vân đều yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Lê Tiến Hùng và bà Hoàng Thị Vân thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Lê Hoàng Yến Nhi, sinh ngày 09/7/2008 cho bà Hoàng Thị Vân trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Tiến Hùng không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Hùng, bà Vân xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Hùng, bà Vân xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Lê Tiến Hùng và bà Hoàng Thị Vân tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Hùng, bà Vân đã nộp theo biên lai thu số 0006764 ngày 23 tháng 01 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Thanh Khê Đông;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2017/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 20 tháng 01 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 05/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu: Ông Đồng Minh Hiếu - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Tổ 49B, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Cẩm Nhung - Sinh năm: 1981. Địa chỉ: Thôn Quan Nam 5, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu: Ông Đồng Minh Hiếu - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Tổ 49B, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Cẩm Nhung - Sinh năm: 1981. Địa chỉ: Thôn Quan Nam 5, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Đồng Minh Hiếu và bà Phan Thị Cẩm Nhung đều yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Đồng Minh Hiếu và bà Phan Thị Cẩm Nhung thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Đồng Minh Tâm - sinh ngày 01.11.2004 và Đồng Thị Cẩm Vy, sinh ngày 02.7.2008 cho bà Nhung trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hiếu không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Hiếu, bà Nhung xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Hiếu, bà Nhung xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 200.000đ ông Đồng Minh Hiếu và bà Phan Thị Cẩm Nhung tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 200.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Hiếu, bà Nhung đã nộp theo biên lai thu số 0006751 ngày 06 tháng 01 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Khánh Nam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2017/QĐST-HNGĐ *Liên Chiểu, ngày 03 tháng 01 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 402/2016/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2016.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu: Ông Nguyễn Quốc Sỹ - Sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ 45A, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Nguyễn Thị Kim Yến - Sinh năm: 1984. Địa chỉ: Tổ 45A, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Quốc Sỹ - Sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ 45A, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Nguyễn Thị Kim Yến - Sinh năm: 1984. Địa chỉ: Tổ 45A, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc Sỹ và bà Nguyễn Thị Kim Yến đều yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Nguyễn Quốc Sỹ và bà Nguyễn Thị Kim Yến thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Nguyễn Thùy Lan Anh - sinh ngày 26.12.2011 cho bà Yến trực tiếp nuôi dưỡng, ông Sỹ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Sỹ, bà Yến xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Sỹ, bà Yến xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 200.000đ ông Nguyễn Quốc Sỹ và bà Nguyễn Thị Kim Yến tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 200.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Sỹ, bà Yến đã nộp theo biên lai thu số 0003984 ngày 20 tháng 12 năm 2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Khánh Nam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2016/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 30 tháng 11năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 358/2016/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2016.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu: Ông Hoàng Đình Hiệp - Sinh năm: 1967. Địa chỉ: Thôn An Trú, xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và bà Huỳnh Thị Yến Nga - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Số 62 đường Dương Đức Hiền, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu: Ông Hoàng Đình Hiệp - Sinh năm: 1967. Địa chỉ: Thôn An Trú, xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và bà Huỳnh Thị Yến Nga - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Số 62 đường Dương Đức Hiền, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Đình Hiệp và bà Huỳnh Thị Yến Nga đều yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Hiệp và bà Nga xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có con chung.

+ Về tài sản chung: Ông Hiệp, bà Nga xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Hiệp, bà Nga xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 200.000đ ông Hoàng Đình Hiệp và bà Huỳnh Thị Yến Nga tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 200.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Hiệp, bà Nga đã nộp theo biên lai thu số 0003923 ngày 16 tháng 11 năm 2016 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Khánh Nam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*